

HỢP TÁC SẢN XUẤT LÚA THEO TIÊU CHUẨN SRP: MÔ HÌNH LIÊN KẾT SẢN XUẤT CỦA CÔNG TY GENTRACO

Hoàng Minh Huy¹, Hoàng Vũ Quang¹

TÓM TẮT

Bài báo trình bày kết quả mô hình liên kết thử nghiệm sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP và tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của Liên minh châu Âu giữa Công ty Gentraco và hộ nông dân trong vụ lúa đông xuân 2017 - 2018 trên địa bàn huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Dựa trên kết quả điều tra 34 hộ nông dân có liên kết và áp dụng SRP và 13 hộ không liên kết với doanh nghiệp và không sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP cho thấy, sản xuất lúa của hộ nông dân còn cách khá xa mức bền vững, tuy nhiên hộ nông dân hoàn toàn có thể áp dụng tiêu chuẩn SRP và hướng đến sản xuất bền vững. Liên kết sản xuất lúa đồng thời theo tiêu chuẩn SRP và đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của Liên minh châu Âu mang lại lợi nhuận cao hơn nhiều so với sản xuất lúa thông thường. Sản xuất lúa theo SRP cũng bảo vệ sức khỏe tốt hơn cho hộ nông dân và bảo vệ môi trường. Để thúc đẩy áp dụng SRP ở Việt Nam, cần công nhận SRP như một quy trình GAP.

Từ khóa: Lúa, SRP, liên kết, hợp tác công tư, hiệu quả kinh tế.

1. BÁT VẤN ĐỀ

Sản xuất lúa gạo có vị trí quan trọng trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, mang lại nguồn thu xuất khẩu lớn và sinh kế quan trọng cho hơn một triệu hộ nông dân trồng lúa ở Việt Nam. Là một trong những nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, nhưng gạo Việt Nam đang chịu sức ép cạnh tranh từ nhiều quốc gia xuất khẩu khác. Nâng cao chất lượng và an toàn thực phẩm là một trong các giải pháp để nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của gạo Việt Nam trên thị trường thế giới. Hơn nữa, phát triển nông nghiệp bền vững là một định hướng chiến lược của Việt Nam trong việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp (Thủ tướng Chính phủ, 2013a). Chính phủ có chính sách khuyến khích áp dụng các quy trình thực hành canh tác tốt (GAP) (Thủ tướng Chính phủ, 2012) và khuyến khích liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm (Thủ tướng Chính phủ, 2013b; Chính phủ, 2018).

Từ năm 2011, Viện Nghiên cứu Lúa gạo Quốc tế (IRRI) và Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) đang cùng thúc đẩy sáng kiến xây dựng một tiêu chuẩn sản xuất lúa mới với tên gọi "Diễn đàn sản xuất lúa gạo bền vững (SRP)" (Sustainable Rice Platform, 2015). Mục tiêu của diễn đàn là thúc đẩy sản xuất lúa gạo bền vững trên toàn thế giới theo một

tiêu chuẩn mới, vừa đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, hạn chế ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu và bảo vệ người tiêu dùng và người sản xuất trong quá trình sản xuất lúa gạo. Tiêu chuẩn SRP nhận được sự quan tâm của nhiều Chính phủ và doanh nghiệp. Đến năm 2017, đã có hơn 60 quốc gia và nhiều tổ chức quốc tế, công ty đã tham gia sáng kiến này, trong đó có Bộ NN&PTNT Việt Nam. Một số doanh nghiệp của Việt Nam đã quan tâm đến áp dụng SRP trong sản xuất lúa, trong đó có mô hình liên kết, hợp tác công tư của Công ty Gentraco với hộ nông dân ở An Giang để sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn SRP và đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm xuất khẩu vào thị trường châu Âu.

Bài báo này trình bày tiêu chuẩn SRP, thử nghiệm mô hình hợp tác, liên kết giữa Công ty Gentraco với nông dân An Giang trong sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn SRP, hiệu quả liên kết sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP và một số bài học kinh nghiệm, gợi ý chính sách để thúc đẩy áp dụng hiệu quả SRP ở Việt Nam trong thời gian tới.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa được thực hiện giữa Công ty Gentraco và 34 hộ nông dân tại xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang vụ đông xuân 2017 - 2018. Tuy nhiên, có 3 hộ nông dân không tuân thủ hợp đồng do sử dụng thuốc BVTV ngoài danh mục cho phép nên Công ty Gentraco không thu mua thóc theo thỏa thuận.

¹ Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn

Để đánh mức độ cải thiện tiêu chí SRP, trước khi áp dụng thử nghiệm đã đánh giá thực hành sản xuất lúa theo bộ tiêu chuẩn SRP với hộ nông dân trước và sau khi áp dụng SRP. Đánh giá ban đầu được thực hiện với 43 hộ nông dân đăng ký tham gia. Tuy nhiên, sau khi được hướng dẫn về quy trình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP thì chỉ có 34 hộ tiếp tục cam kết thực hiện SRP, do 3 hộ vi phạm thỏa thuận nên đánh giá điểm SRP sau khi áp dụng SRP chỉ còn 31 hộ. Toàn bộ 31 hộ này đã được điều tra sau khi áp dụng SRP. Ngoài ra, để đánh giá hiệu quả tài chính của việc liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP, 13 hộ nông dân không liên kết và không áp dụng SRP đã được điều tra thu thập thông tin về hiệu quả tài chính.

Thông tin thu thập được từ hộ nông dân thông qua phỏng vấn trực tiếp bằng bảng hỏi cấu trúc

đồng. Phương pháp phân tích thống kê mô tả được sử dụng để đánh giá mức độ cải thiện tiêu chí SRP của các hộ nông dân tham gia sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP. Phương pháp so sánh trung bình giữa 2 nhóm hộ T student được sử dụng để so sánh các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả tài chính giữa nhóm hộ áp dụng SRP và nhóm hộ không áp dụng SRP.

Hiệu quả sản xuất lúa được so sánh trong vụ lúa đông xuân 2017 - 2018 giữa 31 hộ áp dụng SRP và liên kết với Công ty Gentraco với 13 hộ nông dân sản xuất không theo tiêu chuẩn SRP và không liên kết với doanh nghiệp nào.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tiêu chuẩn SRP và sự khác biệt so với VietGAP trong sản xuất lúa

3.1.1. Tiêu chuẩn SRP trong sản xuất lúa

Bảng 1. Tiêu chí và phân bố điểm đánh giá tiêu chí SRP

STT	Tiêu chí	Chi số đánh giá	Số lượng chi số	Điểm phân bố cho tiêu chí	Điểm cơ bản với tiêu chí
1	Quản lý đồng ruộng	Lịch thời vụ; lưu trữ thông tin; tập huấn nông dân	3	9	1
2	Chuẩn bị xuống giống	Kim loại nặng; nhiễm mặn đất; chuyển đổi đất; các giống ngoại lai; san bằng đồng ruộng; lúa giống	6	18	14
3	Sử dụng nước	Quản lý nước; hệ thống tưới; chất lượng nước tưới; khai thác nước; tháo nước.	5	15	10
4	Quản lý dinh dưỡng	Quản lý dinh dưỡng; sử dụng phân hữu cơ; lựa chọn phân vô cơ; sử dụng phân vô cơ.	4	15	13
5	Quản lý dịch hại	Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM); lựa chọn thuốc BVTV; khu vực phun xịt thuốc; chỉ dẫn trên nhãn mác thuốc; kiểm tra.	5	15	10
6	Thu hoạch và sau thu hoạch	Thời điểm thu hoạch; trang thiết bị thu hoạch; thời gian phơi/sấy; kỹ thuật sấy lúa; tồn trữ lúa; xử lý gộc rạ; xử lý rơm	7	21	11
7	Sức khỏe và an toàn lao động	Các hướng dẫn về an toàn lao động; công cụ và trang thiết bị; tập huấn cho người phun thuốc; bảo hộ lao động; nơi tắm rửa và thay quần áo; đối tượng hạn chế phun xịt thuốc; thời gian cách ly; kho chứa thuốc BVTV; thải thuốc BVTV	9	18	11
8	Quyền lao động	Lao động trẻ em; công việc nguy hiểm; giáo dục trẻ em; cưỡng bức lao động; phân biệt đối xử với lao động; tự do thành lập hội, nhóm, tổ chức; lương và lợi ích người lao động	7	21	19
Tổng số			46	132	89

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ SRP, 2015.

Diễn đàn phát triển lúa bền vững (SRP) là một liên minh đa đối tác trên phạm vi toàn cầu nhằm mục tiêu thúc đẩy sử dụng có hiệu quả nguồn lực và có khả năng phục hồi với biến đổi khí hậu (BĐKH) trong các hệ thống sản xuất lúa. Tầm nguyên tắc của SRP bao gồm: 1) Cải thiện sinh kế hiện tại và tương lai của người trồng lúa và các tác nhân khác của chuỗi giá trị; 2) Đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng về an ninh lương thực, an toàn thực phẩm, chất lượng gạo và các sản phẩm từ gạo; 3) Quản lý một cách hiệu quả các nguồn lực tự nhiên trong chuỗi giá trị; 4) Bảo vệ môi trường tự nhiên từ các tác nhân ảnh hưởng có hại trong sản xuất và chế biến gạo; 5) Ngăn ngừa các ảnh hưởng xấu lên công đồng xung quang và đóng góp vào sự phát triển của họ; 6) Thích ứng hệ thống sản xuất lúa gạo với BĐKH và giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong các khâu của chuỗi giá trị; 7) Tôn trọng quyền của người lao động và tăng sức khỏe, sự thịnh vượng cho người lao động; 8) Thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh với sự minh bạch và chính trực.

Hiệu quả của sản xuất theo tiêu chuẩn SRP được đánh giá theo 12 chỉ tiêu gồm: thu nhập ròng từ sản xuất lúa gạo; năng suất lao động; năng suất lúa; vệ sinh thực phẩm; hiệu quả sử dụng nước; hiệu quả sử dụng đất; hiệu quả sử dụng phân; hiệu quả sử dụng thuốc BVTV; phát thải khí nhà kính; sức khỏe và an toàn; lao động trẻ em; trao quyền cho phụ nữ. SRP có 46 chỉ số đánh giá được phân bố trong 8 nhóm tiêu chí, được trình bày trong bảng 1.

Tùy theo tình hình thực tế ở địa phương mà có chỉ số có thể không áp dụng. Mỗi chỉ số được chia ra một số mức với số điểm tương ứng từ 0 đến 3 điểm và mỗi chỉ số có mức điểm cơ bản là mức điểm tối thiểu mà cơ sở sản xuất phải đạt được để đạt được yêu cầu về tính bền vững của chỉ số đó.

Điểm SRP của một cơ sở sản xuất áp dụng SRP là tổng hợp các tiêu chí mà cơ sở áp dụng và dao động trong khoảng từ 0 đến 100 điểm. Số điểm này (Y) được tính dựa trên tổng số điểm mà hộ nhận được (A) chia cho tổng số điểm tối đa mà có thể nhận được (B) nhân với 100.

$$Y = \frac{A}{B} \times 100$$

Dựa trên điểm số đạt được mà một đơn vị sản xuất lúa có được coi là sản xuất bền vững theo tiêu chuẩn SRP hay không. Sản xuất lúa gạo của một hộ nông dân được tuyên bố là "Gạo được canh tác bền vững" nếu điểm hiệu quả (tổng điểm cơ bản của các chỉ số áp dụng) của hộ đạt ít nhất 90 điểm và đáp ứng tất cả các mức độ hiệu quả cơ bản của tất cả các yêu cầu áp dụng. Ngược lại, sản xuất lúa gạo của một hộ nông dân được tuyên bố là "Hướng tới canh tác lúa gạo bền vững" nếu tổng số điểm hiệu quả của hộ nằm trong khoảng từ 10 đến 99, nhưng chưa đáp ứng mức độ hiệu quả cơ bản của ít nhất một yêu cầu và hộ nông dân này đã tăng điểm hiệu quả của mình ít nhất 10 điểm so với năm trước.

3.1.2. Sự khác biệt của tiêu chuẩn SRP so với VietGAP trong sản xuất lúa

Bảng 2. Số lượng tiêu chí SRP không có quy định trong VietGAP cho lúa

TT	Nhóm tiêu chí	Số lượng tiêu chí trong SRP	Số lượng tiêu chí SRP không có trong VietGAP	Tên tiêu chí SRP không có trong VietGAP
1	Quản lý đồng ruộng	3	1	Lịch thời vụ
2	Chuẩn bị xuống giống	6	4	Nhiệm vụ đất; chuyển đổi sử dụng đất; giống ngoại lai; san phẳng đồng ruộng.
3	Sử dụng nước	5	4	Quản lý nước; hệ thống tưới; khai thác nước tưới; tiêu nước.
4	Quản lý dinh dưỡng	4	0	
5	Quản lý dịch hại	5	0	
6	Thu hoạch và sau thu hoạch	7	5	Thời điểm thu hoạch; thời gian sấy; phương pháp sấy; xử lý góc rạ; xử lý rơm.
7	Sức khỏe và an toàn lao động	9	1	Hạn chế đối tượng phun thuốc
8	Quyền lao động	7	5	Công việc nguy hiểm; giáo dục trẻ em; cường bức lao động; phân biệt đối xử; tự do thành lập hiệp hội.
	Tổng số	46	20	

Nguồn: Tổng hợp của tác giả, 2017.

Sau với VietGAP (Bộ NN và PTNT, 2010), tiêu chuẩn SRP trong sản xuất lúa có một số điểm khác sau:

Nhiều tiêu chí của SRP không có trong VietGAP. Trong 46 tiêu chí của SRP thì 20 tiêu chí không có trong quy định của VietGAP và chủ yếu tập trung ở nhóm tiêu chí về chuẩn bị xuống giống, thu hoạch và sau thu hoạch, quyền của lao động. Như vậy, có sự tương đồng giữa SRP và VietGAP về các tiêu chí liên quan đến việc sử dụng đầu vào (giống, phân, thuốc BVTV), thực hành sản xuất liên quan đến sử dụng giống, phân bón, thuốc BVTV và vấn đề sức khỏe của người lao động.

- Một số tiêu chí có trong VietGAP và SRP, nhưng có sự khác biệt về mức độ yêu cầu. Ví dụ như các tiêu chí về lưu trữ thông tin, sử dụng phân hữu cơ, lựa chọn phân vô cơ, trang thiết bị thu hoạch và tồn trữ thuốc bảo vệ thực vật. Tuy nhiên, sự khác biệt này không lớn.

3.2. Mô hình hợp tác công tư của công ty Gentraco trong liên kết sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP

Hiện nay, mặc dù tiêu chuẩn SRP chưa được đăng ký chính thức nhưng nhiều công ty đã thử nghiệm liên kết với nông dân sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP. Công ty Gentraco đã liên kết với hộ nông dân ở An Giang để sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP và đạt chuẩn của liên minh châu Âu (EU) về an toàn thực phẩm.

Để sản xuất lúa đồng thời theo 2 tiêu chuẩn là SRP và tiêu chuẩn EU về an toàn thực phẩm, mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa của Công ty Gentraco đã được thực hiện như sau:

- Lựa chọn các hộ nông dân đã áp dụng quy trình 1 phải 5 giảm trong sản xuất lúa để tham gia thực hiện sản xuất lúa theo SRP. SRP ngoài đòi hỏi các tiêu chuẩn về thực hành sản xuất lúa liên quan đến kỹ thuật còn có các yêu cầu liên quan đến việc giảm ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu, bảo vệ sức khỏe con người và quyền của lao động. Các hộ đã thực hiện 1 phải 5 giảm đã được tập huấn và có kinh nghiệm sản xuất lúa theo quy trình canh tác bền vững sẽ thuận lợi hơn trong việc áp dụng tiêu chuẩn SRP và đáp ứng tiêu chuẩn EU về an toàn thực phẩm.

- Tập huấn cho hộ nông dân về tiêu chuẩn SRP để hộ hiểu rõ về mục đích, các yêu cầu của SRP, qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của hộ trong

việc sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP. Việc tập huấn bao gồm cả các hướng dẫn thực hành do nước, ghi chép nhật ký sản xuất...

- Xây dựng quy trình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP và tiêu chuẩn EU về an toàn thực phẩm, đặc biệt là việc sử dụng phân bón, thuốc BVTV nhằm đảm bảo dư lượng hóa chất, dư lượng thuốc BVTV nằm trong ngưỡng cho phép của EU. Việc xây dựng quy trình sản xuất lúa do Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh An Giang chủ trì thực hiện cùng với việc trao đổi với Công ty Gentraco. Quy trình chi rõ danh mục loại thuốc BVTV mà hộ nông dân được phép sử dụng cho mỗi loại sâu, bệnh, thời gian cách ly.

- Tập huấn cho hộ nông dân về quy trình sản xuất lúa, bao gồm cả lịch thời vụ để hộ nông dân biết rõ hoạt động, thực hành dự kiến ở mỗi giai đoạn sinh trưởng của lúa. Hộ được tập huấn về phòng trừ dịch hại tổng hợp. Sử dụng lúa giống chứng nhận có nguồn gốc rõ ràng là yêu cầu bắt buộc.

- Các hộ nông dân được chia thành nhóm từ 7 đến 10 hộ để hỗ trợ và giám sát nhau trong quá trình thực hành sản xuất lúa. Hộ nông dân phải ghi chép các thực hành sản xuất trong suốt thời vụ.

- Dự án GRAISEA của Oxfam hỗ trợ 50% tiền lúa giống cho hộ nông dân và hỗ trợ dụng cụ do nước trên đồng ruộng, biển cảnh báo ruộng mìn phun xịt thuốc BVTV, bảo hộ lao động. Đây là những chi phí bổ sung theo tiêu chuẩn SRP so với VietGAP. Việc hỗ trợ này nhằm tạo động lực cho hộ chuyển từ việc sử dụng lúa thối làm lúa giống sang sử dụng lúa giống chứng nhận được sản xuất bởi cơ sở giống và tạo thuận lợi cho hộ trong việc áp dụng tiêu chuẩn SRP.

- Công ty Gentraco ký hợp đồng với hộ nông dân, cam kết thu mua lúa với giá cao hơn giá thị trường 100 đồng/kg ngay tại ngày chót giá mua. Thường giá mua được thông nhất 7-10 ngày trước khi thu hoạch. Sau khi thu mua thóc của hộ nông dân và tiến hành phân tích, nếu gạo của hộ đạt tiêu chuẩn EU về dư lượng hóa chất và thuốc BVTV thì công ty trả thêm cho mỗi kg thóc là 150 đồng. Việc mua thóc được thực hiện tại ruộng, ngay sau khi thu hoạch lúa. Chính sách mua thóc của Gentraco nhằm khuyến khích hộ nông dân thực hiện đúng quy trình sản xuất lúa để có giá thóc cao. Công ty cũng cử cán bộ hướng dẫn, giám sát hộ nông dân thực hành sản xuất lúa.

- Trong quá trình sản xuất lúa, hàng tuần đều có cán bộ của Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh An

Giang kiểm tra đồng ruộng, hướng dẫn hộ nông dân thực hành sản xuất hoặc hỗ trợ hộ nông dân khi có yêu cầu. Ngoài ra, cán bộ cũng hỗ trợ hộ nông dân trong việc ghi chép nhật ký đồng ruộng, hướng dẫn cách thức đo mực nước trên đồng ruộng.

Kết quả thực hiện có 31/34 hộ nông dân đã tuân thủ nghiêm ngặt quy trình sản xuất lúa để đáp ứng tiêu chuẩn SRP và tiêu chuẩn EU về an toàn thực phẩm với gạo. 3 hộ nông dân không tuân thủ quy trình và không được Công ty Gentraco thu mua thóc do sử dụng thuốc BVTV không đúng theo quy trình đã thông nhất. Việc phát hiện các hộ này thực hiện không đúng quy trình nhờ sự giám sát chéo giữa các hộ nông dân trong nhóm và thông báo cho công ty, cán bộ của Chi cục Trồng trọt và BVTV An Giang.

3.3. Kết quả mô hình liên kết sản xuất lúa theo SRP

3.3.1. Thay đổi tập quán canh tác lúa của hộ nông dân

Sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP làm thay đổi tập quán canh tác lúa của hộ nông dân theo hướng tốt hơn, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe người lao động và giảm phát thải khí nhà kính.

Theo SRP, lịch mùa vụ được lập ngay từ đầu vụ nên nông dân nắm được các công việc phải làm ở mỗi thời điểm cụ thể, qua đó họ có kế hoạch các hoạt động cũng như kế hoạch sử dụng vật tư đầu vào. Phương pháp tưới nước ướt, khô xen kẽ được đòi hỏi và người dân được yêu cầu đo mực nước đồng ruộng để biết khi nào phải tưới nước và mực nước tưới đến đâu. Việc này giúp làm giảm số lần bơm nước tưới, cũng như lượng nước tưới nên chi phí bơm nước giảm. Việc áp dụng tưới ướt khô xen kẽ giúp làm giảm lượng khí nhà kính phát thải.

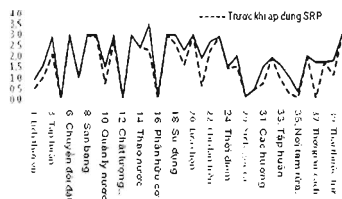
Môi trường được cải thiện do người nông dân có ý thức hơn trong việc sử dụng thuốc, hóa chất, bảo quản và loại bỏ chai lọ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng vào thùng rác chuyên dụng. Bên cạnh đó, nông dân áp dụng SRP còn thu gom rác vứt không đúng nơi quy định của các nông dân lân cận. Ngoài ra, người nông dân có ý thức, có hiểu biết về thực hành đốt rơm sau khi thu hoạch sẽ tạo ra khí thải nhà kính.

Sức khỏe người lao động và cộng đồng dân cư được bảo vệ, nông dân mang đầy đủ bảo hộ lao động khi tiếp xúc với thuốc bảo vệ thực vật, cấm băng cảnh báo cách ly ruộng ngay sau khi phun xịt thuốc bảo vệ thực vật.

Thông qua SRP, nhận thức của người nông dân về canh tác lúa bền vững đã được cải thiện, ý thức trách nhiệm của người nông dân với cộng đồng, với môi trường sống được cải thiện. 31/34 hộ nông dân đã tuân thủ nghiêm ngặt quy trình sản xuất lúa đã thống nhất và 100% lúa của 31 hộ nông dân SRP này đã đạt chuẩn của EU về dư lượng hóa chất và thuốc BVTV, đủ điều kiện xuất khẩu vào thị trường châu Âu.

3.3.2. Cải thiện tính bền vững trong sản xuất lúa theo tiêu chí SRP

Trong số 46 tiêu chí của SRP thì 10 tiêu chí không áp dụng trong điều kiện thực tế của nông dân trong mô hình liên kết. Các tiêu chí không áp dụng liên quan đến đất nhiễm mặn (do đất lúa không bị nhiễm mặn); việc phơi/sấy và cắt trấu lúa (do nông dân bán toàn bộ thóc tại ruộng cho doanh nghiệp ngay sau khi thu hoạch); và quyền lao động (gồm các tiêu chí công việc nguy hiểm, giáo dục cho trẻ em, cường bức lao động, phân biệt đối xử với lao động thuê mướn, tự do thành lập hội của lao động thuê mướn, lương và lợi ích của lao động thuê mướn) do các hộ nông dân không thuê lao động dài hạn trong sản xuất lúa và không có các công việc nguy hiểm do trẻ em thực hiện.



Hình 1. Điểm tiêu chí SRP trước và sau 1 vụ áp dụng sản xuất theo tiêu chuẩn SRP

Nguồn: Kết quả điều tra hộ nông dân trồng lúa năm 2017, 2018.

Nhờ việc tập huấn, hướng dẫn và giám sát thực hành sản xuất lúa của hộ nông dân nên tính bền vững trong sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP đã được cải thiện. Trước khi áp dụng SRP, tổng điểm trung bình theo tiêu chuẩn SRP của hộ nông dân là 54,4 điểm (trên thang 100 điểm), sau vụ đông xuân 2017-2018 điểm trung bình theo tiêu chuẩn SRP là 66,9 điểm, tăng 12,4 điểm. Mặc dù số điểm còn cách xa

điểm để đạt được mức bền vững trong sản xuất lúa, nhưng rõ ràng là tình bền vững trong sản xuất lúa của hộ nông dân đã được cải thiện và hướng đến đạt chuẩn bền vững SRP.

Kết quả phân tích cho thấy, phần lớn các tiêu chí đều có sự cải thiện về mức điểm bền vững. Nhiều tiêu chí có sự cải thiện rõ rệt về điểm số so với trước khi áp dụng. Các tiêu chí có sự cải thiện điểm số nhiều như thời gian cách ly từ khi phun thuốc đến khi thu hoạch lúa tăng 1,7 điểm (tiêu chí này đòi hỏi không được phun thuốc diệt nấm trong vòng 35 ngày trước khi thu hoạch lúa). Trước khi áp dụng SRP gần như 100% hộ nông dân đều phun thuốc BVTV ngay cả sát ngày thu hoạch lúa, thông báo cách ly vùng phun xịt thuốc BVTV (tăng 1,3 điểm), quản lý dinh dưỡng (tăng 1,2 điểm), các tiêu chí về hướng dẫn an toàn lao động, quản lý nước, bảo hộ lao động và tập huấn cho nông dân đều tăng 0,8 điểm. Các tiêu chí tăng 0,7 điểm gồm quản lý dịch hại tổng hợp, thái thuốc BVTV.

Một số tiêu chí mức độ đạt được của hộ nông dân còn khá thấp như đất lúa của hộ chưa được phân tích hàm lượng kim loại nặng, chưa phân tích chất lượng nước tưới, việc sử dụng giống lai còn có trong ruộng lúa, phần lớn hộ nông dân chưa sử dụng phân hữu cơ và còn đốt rơm, rạ nên không đáp ứng yêu cầu của SRP.

3.3.3. Hiệu quả kinh tế cao hơn khi liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn bền vững

Chi phí lúa giống trong mô hình SRP thấp hơn hộ ngoài mô hình 338.000 VNĐ/ha (thấp hơn 17,7%) do các hộ nông dân trong mô hình SRP sử dụng lúa giống gieo từ 135 - 160 kg/ha, trong khi các hộ ngoài mô hình sử dụng 145 - 180 kg/ha. Lúa giống các hộ trong mô hình mua với giá 10.500 đ/kg, trong khi hộ ngoài mô hình mua với giá dao động 10.500 - 12.000 đ/kg. Do kiểm soát dịch hại tốt ngay từ đầu vụ, bón phân cân đối theo nhu cầu của cây lúa, chỉ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật khi cần thiết nên chi phí thuốc BVTV trong mô hình SRP thấp hơn so với không áp dụng SRP. Tuy nhiên mức giảm không đáng kể và không có ý nghĩa thống kê, li do là các loại thuốc BVTV sử dụng trong mô hình là các loại thuốc có chất lượng cao hơn, có giá mua cao hơn để đáp ứng tiêu chuẩn dư lượng thuốc BVTV của EU. Tổng chi phí sản xuất lúa trong mô hình SRP thấp hơn hộ ngoài mô hình khoảng 7,5%.

Nhờ áp dụng đúng quy trình kỹ thuật canh tác lúa nên năng suất lúa trong mô hình SRP cao hơn bên ngoài khoảng 3,9%. Chi phí sản xuất theo SRP thấp hơn, năng suất lúa cao hơn và giá mua thóc cao hơn nên lợi nhuận từ sản xuất lúa của hộ sản xuất lúa trong mô hình SRP cao hơn 4,2 triệu đồng/ha (cao hơn 20,1%) so với hộ ngoài mô hình.

Bảng 3. Chi phí và lợi nhuận sản xuất lúa trong và ngoài mô hình SRP

TT	Chi tiêu	ĐVT	Trong mô hình	Ngoài mô hình	So sánh giữa trong và ngoài mô hình (%)
A	Tổng chi phí	000 đ/ha	17,781	19,092	-7,5 ^a
	Trong đó:				
	Giống	000 đ/ha	1,587	1,904	-16,6 ^a
	Phân bón	000 đ/ha	3,731	3,753	-2,4
	Thuốc BVTV	000 đ/ha	4,131	4,346	-5,0
	Dịch vụ sản xuất và chi khác	000 đ/ha	8,332	9,090	-8,9 ^a
B	Kết quả sản xuất				
	Năng suất	kg/ha	7,812	7,516	3,9 ^b
	Giá bán	đ/kg	5,589	5,427	3,0 ^a
	Doanh thu	000đ/ha	43,669	40,784	7,1 ^a
C	Hiệu quả sản xuất				
	Giá thành 1 kg thóc	đ/kg	2,289	2,544	-11,8 ^a
	Lợi nhuận	000 đ/ha	25,888	21,692	20,1 ^a

Nguồn: Tính toán từ điều tra của tác giả năm 2018.

Ghi chú: ^{a,b} Kết quả kiểm định giá trị trung bình khác nhau lần lượt ở mức ý nghĩa thống kê 5% và 10%.

3.4. Một số bài học kinh nghiệm từ mô hình liên kết sản xuất gạo theo tiêu chuẩn SRP

Từ mô hình của Công ty Gentraco cho thấy hộ nông dân có thể thực hiện được các thực hành đáp ứng tiêu chuẩn SRP. Tuy nhiên, một số bài học kinh nghiệm được rút ra:

- Nên áp dụng SRP trên các hộ đã và đang áp dụng các quy trình sản xuất tốt khác như 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, GAP. Trong mô hình của Công ty Gentraco, do lựa chọn các hộ đang áp dụng quy trình 1 phải 5 giảm nên hộ nông dân đã có hiểu biết, kinh nghiệm sản xuất lúa theo quy trình bền vững, việc tập huấn chủ yếu vào các nội dung khác để đáp ứng tiêu chuẩn SRP, nhờ đó giảm bớt khó khăn cho hộ nông dân trong việc học và áp dụng toàn bộ tiêu chuẩn SRP.

- Việc liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP và tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của châu Âu đảm bảo gạo sản xuất ra được thu mua ở mức giá cao hơn có thể bù đắp được chi phí để áp dụng SRP.

- Việc huy động cán bộ của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật từ tỉnh đến xã của địa phương tham gia xây dựng quy trình sản xuất lúa, tập huấn cho nông dân, hướng dẫn, kiểm tra đồng ruộng và giám sát thực hành của hộ nông dân vừa giảm chi phí cho doanh nghiệp khi liên kết, vừa tận dụng được hiểu biết, kinh nghiệm của cán bộ địa phương. Thực tế mô hình của Công ty Gentraco cho thấy cán bộ Chi cục Trồng trọt và BVTV có đủ khả năng để xây dựng quy trình sản xuất lúa, nhất là quy trình sử dụng thuốc BVTV, để đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của EU. Đây là một hình thức hợp tác công tư mà nhà nước có thể đóng góp bằng việc tham gia của hệ thống dịch vụ công trong liên kết chuỗi giá trị.

- Sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP đòi hỏi phải có các đầu tư bổ sung, chủ yếu cho các mục đích liên quan đến bảo vệ môi trường, giảm ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu và bảo vệ sức khỏe người sản xuất. Để khuyến khích hộ nông dân áp dụng SRP, cần có những hỗ trợ ban đầu để nông dân áp dụng được các tiêu chí nêu trên.

- Nông dân gặp nhiều khó khăn trong việc ghi nhật ký đồng ruộng, vì vậy nếu có công cụ hỗ trợ hoặc tổ chức sản xuất theo quy trình chung cho cả nhóm hộ nông dân và ghi nhật ký đồng ruộng cho cả nhóm sẽ thuận lợi hơn.

- Một số tiêu chí của SRP không phù hợp với thực tế sản xuất và quy định của Việt Nam. Ví dụ, người nông dân vùng ĐBSCL vẫn có tập quán đốt rơm, rạ nên không đáp ứng tiêu chí của SRP; hoặc theo quy định của Việt Nam thì ốc bươu vàng không phải là giống ngoại lai, trong khi theo SRP thì ốc bươu vàng lại là giống ngoại lai. Tuy nhiên, tiêu chuẩn SRP đang trong quá trình hoàn thiện, nên sự tham gia tích cực của Việt Nam vào quá trình xây dựng tiêu chí có thể đưa đến một bộ tiêu chí SRP phù hợp hơn với thực tế.

- Hiện nay SRP đang được áp dụng thử nghiệm ở nhiều nước, nhiều công ty mặc dù SRP vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và chưa đáng ký chính thức. Việt Nam cần tích cực tham gia vào quá trình hoàn thiện tiêu chí SRP thông qua việc thử nghiệm SRP trên các địa bàn và góp ý xây dựng tiêu chuẩn SRP. Khi tiêu chuẩn SRP được đăng bạ cần có chính sách khuyến khích áp dụng SRP như một quy trình GAP.

4. KẾT LUẬN

SRP là bộ tiêu chuẩn sản xuất lúa bền vững đang được xây dựng bởi các tổ chức quốc tế, các quốc gia và các doanh nghiệp. Kết quả thử nghiệm sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP của một số nông dân xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang vụ đông xuân 2017 - 2018 trong liên kết với Công ty Gentraco để sản xuất lúa gạo đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của EU đã mang đến những kết quả tích cực.

Hộ nông dân hoàn toàn có thể áp dụng tiêu chuẩn SRP trong sản xuất lúa và việc áp dụng SRP đã làm tăng tính bền vững trong sản xuất lúa, cải thiện điều kiện sức khỏe của người sản xuất, bảo vệ môi trường.

Liên kết sản xuất lúa theo tiêu chuẩn SRP và đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của EU làm giảm chi phí sản xuất, thúc đẩy tiêu thụ ổn định với giá bán cao hơn đã giúp tăng cao hơn lợi nhuận trong sản xuất lúa.

Nhà nước cần có chính sách khuyến khích áp dụng SRP trong chuỗi liên kết giá trị sản xuất lúa. Nhà nước cần công nhận SRP như một quy trình GAP và được hưởng các chính sách hỗ trợ áp dụng GAP trong sản xuất lúa. Các hỗ trợ cần tập trung vào xây dựng quy trình sản xuất, tập huấn, hỗ trợ đầu tư các nội dung liên quan đến bảo vệ sức khỏe, bảo vệ

môi trường. Việc sử dụng cán bộ của hệ thống dịch vụ công nông nghiệp tham gia vào hỗ trợ thực hiện liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất lúa theo các tiêu chuẩn bền vững nên được khuyến khích và coi là đóng góp của Nhà nước trong mô hình hợp tác công tư.

LỜI CẢM ƠN

Nội dung trình bày trong bài báo này là một phần trong hoạt động của dự án "Tăng cường bình đẳng giới và đầu tư kinh doanh nông nghiệp có trách nhiệm trong chuỗi giá trị gạo tại Việt Nam" (GRAISEA 1) của Tổ chức Oxfam. Các tác giả xin trân trọng cảm ơn Tổ chức Oxfam, các đối tác dự án GRAISEA 1 đã hỗ trợ triển khai nghiên cứu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ NN và PTNT, 2010. Quyết định số 2998/QĐ/BNN-TT ngày 9/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy trình thực hành sản xuất tốt (VietGAP) cho lúa.

2. Chính phủ, 2018. Nghị định 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp

3. SRP, 2015. Sustainable rice platform: standard on sustainable rice cultivation, version 1, access in 2 december 2018 at <http://www.sustainablerice.org/Resources/#srp-standard>.

4. Thủ tướng Chính phủ, 2012. Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

5. Thủ tướng Chính phủ, 2013a. Quyết định số 899/2013/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững

6. Thủ tướng Chính phủ, 2013b. Quyết định 62/2013/QĐ-TTg về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

7. Thủ tướng Chính phủ (2013). Quyết định số 889/2013/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

COOPERATION IN RICE PRODUCTION UNDER SRP STANDARD: LINKAGE MODEL OF GENTRACO COMPANY

Hoang Minh Huy, Hoang Vu Quang

Summary

This paper presents the result of the pilot model in rice production under SRP standard and meeting European standard of food safety between Gentraco company and rice farmers in Thoai Son district, An Giang province in Winter-Spring rice crop 2017-2018. Based on the survey result of 34 rice farmers before and after applying SRP and 13 rice farmers without companies linkage and not to apply SRP, shows that production practice of rice farmers in the model is relatively far from sustainable production. However, small households can totally apply SRP standard and produce rice toward sustainable production. The linkage in rice production in both SRP standard and EU standard of food safety is higher profit to rice farmers. Rice production under SRP standard also protects the health of producers and the environment. To promote the application of SRP standard in Vietnam, it should recognize SRP as a GAP procedure.

Keywords: *Rice, SRP, linkage, public-private cooperation, economic performance.*

Người phân biên: PGS.TS. Võ Thị Thanh Lộc

Ngày nhận bài: 15/10/2018

Ngày thông qua phân biên: 15/11/2018

Ngày duyệt đăng: 22/11/2018